TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03**/2022/ DS-ST
Ngày 04/3/2022
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên Hòa.
Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Trình
2. Ông Hà Đình Sở

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 35/2021/TLST- DS ngày 18 tháng 10 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST - DS ngày 18 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đinh Văn Tôn, sinh năm 1953.
Địa chỉ: Khu Sụ Trong, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.
Bị đơn: Chị Đỗ Thị Bích Thủy, sinh năm 1989.
Và bà Nguyễn Thị Thông Hòa, sinh năm 1964.
Đều có địa chỉ: Khu Sụ Ngoài, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Ông Tôn, chị Thủy có mặt, bà Hòa có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, lời khai tại Tòa án nguyên đơn ông Đinh Văn Tôn trình bày:

Ngày 01/01/2020 chị Đỗ Thị Bích Thủy và bà Nguyễn Thị Thông Hòa có vay của ông Đinh Văn Tôn số tiền 47.320.000đ (Bốn mươi bảy triệu ba trăm hai mươi

nghìn đồng). Khi vay, hai bên thống nhất có làm giấy vay tiền viết tay do chị Thủy tự viết, chị Thủy và bà Hòa ký. Hai bên không có thỏa thuận về lãi suất, thời hạn trả nợ là ngày 25/7/2021.Tuy nhiên kể từ khi vay đến nay, chị Thủy và bà Hòa chưa trả bất kỳ khoản tiền nào cho ông Tôn. Nay ông Tôn yêu cầu bà Hòa và chị Thủy cùng phải có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền vay cho ông Tôn là 47.320.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Tôn yêu cầu tính lãi theo lãi xuất cơ bản của ngân hàng Nhà nước nhưng tại phiên tòa ông Tôn không yêu cầu tính lãi.

Quan điểm của bị đơn - chị Đỗ Thị BíchThủy: Chị Thủy thừa nhận lời khai của ông Tôn là đúng, khi vay chị Thủy là người trực tiếp viết giấy vay nợ, ký tên và mẹ chị là bà Nguyễn Thị Thông Hòa cũng ký nhận cùng. Thời hạn trả nợ là 25/7/2021. Tuy nhiên số tiền 47.320.000đ chị vay của ông Tôn là chị Thủy vay để sử dụng cá nhân, bà Hòa chỉ là người ký vào giấy vay tiền để đảm bảo, bà Hòa không được sử dụng số tiền này. Bà Hòa đã bàn giao toàn bộ số nợ này cho chị Thủy. Do hoàn cảnh khó khăn chị Thủy chưa trả được. Nay ông Tôn khởi kiện yêu cầu trả tiền nợ gốc chị Thủy nhất trí, còn lãi do hoàn cảnh khó khăn nên chị xin không tính. Chị Thủy xin được trả dần vì chị chưa có.

Tại bản tự khai ngày 20/01/2022 bà Nguyễn Thị Thông Hòa trình bày: Ngày 01/01/2020 bà Hòa cùng con gái là Đỗ Thị Bích Thủy có vay của ông Đinh Văn Tôn số tiền 47.320.000đ. Khi vay chị Thủy có viết giấy vay tiền và bà Hòa có ký vào giấy vay tiền đó. Nhưng thực tế số tiền đó là vay cho chị Thủy, bà không được sử dụng. Sau đó bà Hòa đã bàn giao nợ cho chị Thủy, có chứng thực của UBND xã. Nay chị Thủy chưa trả được số tiền nợ cho ông Tôn. Quan điểm của bà Hòa là đề nghị chị Thủy có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ cho ông Tôn vì thực tế bà không được sử dụng. Hiện nay bà Hoà đang bị ốm phải điều trị thường xuyên tại Hà Nội, bà cũng đã nhận được giấy báo của Tòa án nhiều lần nhưng bà không đến được. Bà Hòa đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn giải quyết vắng mặt bà.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 - Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Văn Tôn đối với bà Nguyễn Thị Thông Hòa và chị Đỗ Thị Bích Thủy. Buộc bà Nguyễn Thị Thông Hòa và chị Đỗ Thị Bích Thủy phải trả cho ông Đinh Văn Tôn số tiền nợ gốc là 47.320.000đ (Bốn mươi bảy triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng). Trong đó: Buộc bà Nguyễn Thị Thông Hòa phải trả cho ông Đinh Văn Tôn số tiền nợ gốc là: 23.660.000đồng (Hai mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng). Buộc chị Đỗ Thị Bích Thủy phải trả cho ông Đinh Văn Tôn số tiền nợ gốc là: 23.660.000đồng (Hai mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

Về lãi suất: Không xem xét do nguyên đơn không yêu cầu.

Về án phí: Chị Đỗ Thị Bích Thủy và bà Nguyễn Thị Thông Hòa phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng: Các đương sự tranh chấp với nhau về việc vay tài sản, xác định đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Bị đơn bà Nguyễn Thị Thông Hoà và chị Đỗ Thị Bích Thuỷ đều có hộ khẩu thường trú tại xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Do đó căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, xác định yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Văn Tôn nộp đúng trình tự, thủ tục, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Về việc vắng mặt các đương sự: Bị đơn – bà Đỗ Thị Thông Hoà có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa Kiểm sát viên, ông Tôn, chị Thuỷ đều nhất trí xét xử vắng mặt bà Hoà, đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử. Không ai có ý kiến gì về việc vắng mặt bà Hoà nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Nguyễn Thị Thông Hoà theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ Luật Tố tụng Dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Tôn thấy rằng: Ông Tôn cung cấp tài liệu chứng cứ là 01 giấy viết tay ghi ngày 01/01/2020 bản gốc, thể hiện chị Đỗ Thị Bích Thuỷ cùng mẹ là bà Nguyễn Thị Thông Hoà có vay của ông Tôn số tiền là 47.320.000đồng. Cả chị Thuỷ và bà Hoà đều có ký nhận và có thỏa thuận về thời hạn trả nợ là ngày 25/7/2021. Như vậy xác định đây là hợp đồng vay có kỳ hạn không có thỏa thuận về lãi suất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời khai của các đương sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Nguyên đơn ông Tôn, bị đơn bà Hoà và chị Thuỷ đều thống nhất xác nhận ngày 01/01/2020 chị Thuỷ và bà Hoà có vay của ông Tôn số tiền 47.320.000đồng, giấy vay tiền do chính tay chị Thuỷ ký, bà Hoà cũng xác nhận có ký nhận. Hai bên không có tranh chấp gì về nội dung của hợp đồng vay tiền, số tiền vay, thời hạn trả nợ.

Về trách nhiệm trả nợ: Quan điểm của ông Tôn đề nghị Toà án buộc bà Hoà và chị Thuỷ cùng có trách nhiệm trả số nợ trên cho ông Tôn. Quan điểm của bà Hoà và chị Thuỷ đều cho rằng số tiền này là vay để chị Thuỷ sử dụng, bà Hoà không được sử dụng, bà Hoà chỉ ký để đảm bảo cho chị Thuỷ vay được tiền của ông Tôn. Nay ông Tôn khởi kiện chị Thuỷ sẽ là người đứng ra chịu trách nhiệm về toàn bộ khoản vay này. Chị Thuỷ trình bày thêm là giữa bà Hoà, chị Thuỷ và ông Tôn đã đến UBND xã Cự Thắng để làm thủ tục bàn giao số nợ cho chị Thuỷ, thể hiện ở lời chứng của UBND xã Cự Thắng ngày 28/7/2020.

Quá trình đánh giá chứng cứ, xác minh tại cơ sở, HĐXX thấy rằng: Trong "Giấy vay tiền" ngày 01/01/2020 thể hiện rõ: "Tôi là Đỗ Thị Bích Thủy….. cùng mẹ là Nguyễn Thị Thông Hòa…" như vậy bên vay là bà Nguyễn Thị Thông Hoà và chị Đỗ Thị Bích Thuỷ. Không có nội dung nào thể hiện bà Hoà là người đứng ra bảo lãnh hay làm chứng cho khoản vay. Còn việc ai là người trực tiếp sử dụng số tiền, sử dụng như thế nào thì bên cho vay không có trách nhiệm và không thể biết được việc này.

Đối với lời chứng của UBND xã Cự Thắng: Quá trình xác minh đã thể hiện, UBND xã Cự Thắng không chứng kiến việc vay tiền hay giao tiền giữa các bên, UBND xã Cự Thắng chỉ chứng thực chữ ký của chị Thuỷ là đúng và chị Thuỷ có thông tin về dân sự là đúng theo yêu cầu đơn phương của chị Thuỷ. Không có việc các bên bàn giao công nợ cho nhau tại UBND xã Cự Thắng.

Từ những phân tích trên thấy rằng yêu cầu khởi kiện của ông Tôn là có căn cứ cần được chấp nhận, từ đó cần buộc bà Nguyễn Thị Thông Hoà và chị Đỗ Thị Bích Thuỷ phải cùng có trách nhiệm trả cho ông Tôn toàn bộ số tiền nợ gốc đã vay là 47.320.000đồng là có căn cứ theo quy định tại điều 466 - Bộ luật dân sự năm 2015. Cụ thể: Bà Hòa và chị Thủy mỗi người phải trả cho ông Tôn 23.660.000đồng (Hai mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền nợ gốc.

[3]. Về yêu cầu tính lãi: Trong quá trình giải quyết vụ án ông Tôn yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật nhưng tại phiên tòa ông Tôn xin rút, không yêu cầu bà Hòa, chị Thủy phải trả lãi đối với số nợ trên. Do vậy, HĐXX không xem xét.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của ông Tôn được chấp nhận nên bà Hoà và chị Thuỷ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 357, Điều 463, Điều 466, Khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 - Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Văn Tôn đối với bà Nguyễn Thị Thông Hòa và chị Đỗ Thị Bích Thủy.

Buộc bà Nguyễn Thị Thông Hòa và chị Đỗ Thị Bích Thủy phải trả cho ông Đinh Văn Tôn số tiền nợ gốc là 47.320.000đ (Bốn mươi bảy triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Trong đó:

Buộc bà Nguyễn Thị Thông Hòa phải trả cho ông Đinh Văn Tôn số tiền nợ gốc là: 23.660.000đồng (Hai mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

Buộc chị Đỗ Thị Bích Thủy phải trả cho ông Đinh Văn Tôn số tiền nợ gốc là: 23.660.000đồng (Hai mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ông Tôn có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Hòa, chị Thủy không thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền trên cho ông Tôn, thì ngoài số tiền phải trả, bà Hòa, chị Thủy còn phải trả lãi cho đến khi thi hành án xong đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 3 Điều 357 - Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bà Nguyễn Thị Thông Hòa phải nộp số tiền 1.183.000đ (Một triệu một trăm tám mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc chị Nguyễn Thị Bích Thủy phải nộp số tiền 1.183.000đ (Một triệu một trăm tám mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. *"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án*

dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

5. Về quyền kháng cáo: Ông Tôn, chị Thủy có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bà Hòa vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Thị Duyên Hòa